

PHIẾU BÀI TẬP THEO TUẦN TIẾNG VIỆT LỚP 2

TUẦN 33 – NHÂN DÂN

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Đọc đoạn văn sau và khoanh tròn vào phương án đúng

1. Giặc Nguyên cho sứ thần sang giả vờ mượn đường để xâm chiếm nước ta. Thấy sứ giặc ngang ngược đủ điều, Trần Quốc Toản vô cùng căm giận.

2. Sáng nay, biết Vua họp bàn việc nước ở dưới thuyền rồng, Quốc Toản quyết đợi gặp Vua để nói hai tiếng "xin đánh". Đợi từ sáng đến trưa, vẫn không gặp được, cậu bèn liều chết xô mấy người lính gác ngã chúi, xăm xăm xuống bến. Quân lính ập đến vây kín. Quốc Toản mặt đỏ bừng bừng, tuốt gươm, quát lớn:

- Ta xuống xin bệ kiến Vua, không kẻ nào được giữ ta lại.

3. Vừa lúc ấy, cuộc họp dưới thuyền rồng tạm nghỉ, Vua cùng các vương hầu ra ngoài mũi thuyền.

Quốc Toản bèn chạy đến, quỳ xuống tâu:

- Cho giặc mượn đường là mất nước. Xin Bệ hạ cho đánh!

Nói xong, cậu tự đặt thanh gươm lên gáy, xin chịu tội.

Vua truyền cho Quốc Toản đứng dậy, ôn tồn bảo:

- Quốc Toản làm trái phép nước, lẽ ra phải trị tội. Nhưng xét thấy em còn trẻ mà đã biết lo việc nước, ta có lời khen.

Nói rồi, Vua ban cho Quốc Toản một quả cam.

4. Quốc Toản tạ ơn Vua, chân bước lên bờ mà lòng âm ức: "Vua ban cho cam quý nhưng xem ta như trẻ con, vẫn không cho dự bàn việc nước". Nghĩ đến quân giặc đang lăm le đè đầu cưỡi cổ dân mình, cậu nghiêng rặng, hai bàn tay bóp chặt.

Thấy Quốc Toản trở ra, mọi người ùa tới. Cậu xòe bàn tay phải cho họ xem cam quý Vua ban. Nhưng quả cam đã nát từ bao giờ.

Câu 1. Giặc Nguyên có âm mưu gì đối với nước ta?

- A. Mượn đường nước ta để đánh nước khác
- B. Giả vờ thân thiện với nước ta
- C. Giả vờ mượn đường để xâm chiếm nước ta

Câu 2. Trần Quốc Toản quyết xin gặp Vua để làm gì?

- A. Để nói với vua quyết tâm đánh giặc của mình
- B. Để nói với vua hòa hoãn với giặc Nguyên
- C. Để nói với vua âm mưu của giặc

Câu 3. Vì sao vua không những tha tội mà còn ban cho Quốc Toản cam quý?

- A. Vì vua thấy Quốc Toản còn nhỏ
- B. Vì vua thấy Quốc Toản còn trẻ mà đã biết lo việc nước
- C. Vì vua thấy Quốc Toản rất dũng cảm

Câu 4. Vì sao Quốc Toản vô tình bóp nát quả cam?

- A. Vì Quốc Toản âm ức khi vua vẫn xem cậu là trẻ con
- B. Vì Quốc Toản là người yêu nước, căm thù giặc
- C. Cả 2 đáp án trên đều đúng

II. CHÍNH TẢ, LUYỆN TỪ VÀ CÂU VÀ TẬP LÀM VĂN

1. Điền vào chỗ chấm

a) s hoặc x

(1) Phíaa.....a, đàn chim.....ẻ thi nhauàuống cánh đồng mới gặt.

(2) Các cháu.....ay.....ưa nghe bà kể chuyện ngày.....ửa ngày.....ưa.

b) in hoặc iên

Hàng ngh.....con k..... lũ lượt tha mời về tổ đông ngh.....nghị.

c) im hoặc iêm

Trái t...bé dạt dào n....vui khi bày ch....về làm tổ trong vườn.

2. Liệt kê 10 từ chỉ nghề nghiệp mà em biết

(1)

(6)

(2)

(7)

(3)

(8)

(4)

(9)

(5)

(10)

3. Đặt câu với mỗi từ chỉ truyền thống của dân tộc Việt Nam

a. Cần cù

.....
.....

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ SỐ 33

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Câu 1. C

Câu 2. A

Câu 3. B

Câu 4. C

II. CHÍNH TẢ, LUYỆN TỪ VÀ CÂU VÀ TẬP LÀM VĂN

1. Câu văn hoàn chỉnh

a)

(1) Phía **xa xa**, đàn chim **sẻ** thi nhau **sà xuống** cánh đồng mới gặt.

(2) Các cháu **xay sưa** nghe bà kể chuyện ngày **xưa** ngày **xưa**.

b) **in** hoặc **iên**

Hàng **nghìn** con **kiến** lũ lượt tha mồi về tổ đông **nghìn** nghịt.

c) **im** hoặc **iêm**

Trái **tim** bé dạt dào **niềm** vui khi bầy **chim** về làm tổ trong vườn.

2. Một số từ chỉ nghề nghiệp tham khảo:

Giáo viên, Nông dân, Bác sĩ, Họa sĩ, Nhạc sĩ, Công nhân, Kỹ sư, Giảng viên, Nhà báo, Nhà thơ, thợ xây, thợ săn, Tiểu thương, Lái buôn, Y tá, Dược sĩ,....

3. Câu văn tham khảo:

a) Nhân dân Việt Nam **cần cù** trong lao động

b) Dân tộc Việt Nam đã chiến đấu vô cùng **dũng cảm** trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ

c) **Đoàn kết** là một truyền thống cực kì quý báu của dân tộc ta.

4.

Học sinh viết dựa theo ý kiến cá nhân và dựa theo những gợi ý dưới đây

Gợi ý:

- *Em đã làm được việc tốt nào?*
- *Việc đó diễn ra khi nào? Ở đâu?*
- *Em đã làm việc tốt đó ra sao?*
- *Kết quả như thế nào?*
- *Em cảm thấy như thế nào sau khi làm việc tốt đó?*
-